
Cái Va Li Bí Mật Sơn Nam

Ở đây là hòn Móng Tay, cách bờ biển hơn hai mươi cây số ngàn. Tàu ngoại quốc thỉnh thoảng chạy qua lại ngoài xa xa. Ghe đánh lưới, ghe buôn lậu ít khi nào ghé vì trên hòn chỉ có một ngọn suối quá nhỏ, cạn khô khi trời vừa trở nắng.

Ấy thế mà Hai Khoánh ra đây, sống lây lất từ bốn tháng trường. Anh ta kéo chiếc ghe lên bãi, che giấu cẩn thận trong bụi cây đầy gai. Cái ngày trở lại đất liền, sống chung với xã hội loài người còn xa lơ xa lắc. Kẻ tù vượt ngục dường như sẽ được ân xá, nếu hắn trốn thoát vòng tập nã của nhà nước Pháp suốt hai mươi năm. Hồi bị giam ở khám đường Rạch Giá, Hai Khoánh nghe một bạn tù giảng giải như vậy. Hai Khoánh chưa vội tin vì người bạn ấy nào phải quan toà hay thầy kiện mà rành luật lệ.

- Tại sao nhà nước ân xá nếu mình trốn được hai chục năm?

Người bạn đáp:

- Vì suốt thời gian ấy mình ăn không ngon, ngủ không yên. Nếu mười bảy, mười tám năm trôi qua mà mình còn hung bạo, cố lý thì tới năm thứ mười chín, hai mươi mình cũng sám hối...

Nghe lời hữu lý ấy, Hai Khoánh cương quyết tẩu thoát. Thừa lúc bọn lính mã tà dẫn đi nhờ cỏ trong vườn bông của ông chánh chủ tỉnh, anh ta cầm ong giò, chạy nhanh ra bãi biển, cưỡi chiếc ghe lưới, xô buồm... nhờ gió đưa ra hòn Móng Tay. Lâu ngày sanh buồn bực, anh ta lên vô bờ, ăn trộm gà vịt, xúc gạo của dân miền duyên hải để rồi trở ra hòn Móng Tay, nơi hoang vu chẳng một bóng người.

Một sáng, khi thức dậy, Hai Khoánh nằm trên vỏ đá khá cao chợt thấy có một chiếc ghe chạy thẳng vào bãi. Từ dưới ghe, một người cao lớn, mặc quần áo đen bước lên, tay xách vật gì giống như cái va li. Người nọ day lại, vẩy tay, tức thời chiếc ghe nọ quay mũi chạy trở về mất dạng phía đất liền. Hai Khoánh rất đổi vui mừng. Người nọ nhứt định không phải là mật thám hay lính mã tà theo dõi tung tích của mình! Chắc hẳn ta buôn lậu, bị tàu “đoan” rượt nên lên hòn Móng tay để ẩn thân, giấu mớ vàng hoặc á phiện. Không bỏ lỡ cơ hội, Hai Khoánh lập tức theo dõi kẻ lạ mặt. Hắn theo con đường mòn duy nhất mà Hai Khoánh đã dọn sẵn. Độ nửa giờ sau, nhờ rình núp sau tảng đá khá to, hai Khoánh nghe tiếng lá khô xào xạc. Hắn lú ra, gương mặt mệt nhọc, đưa hai bàn tay ôm cái va li trước ngực.

- Phải là vật nặng đôi ba chục kí lô! Hắn trông lạ quá, mắt xéch, cườm tay xăm mình con rồng. Từ hồi nào tới giờ, mình chưa gặp hẳn lần nào!

Bỗng dưng khách lạ dừng bước. Hai Khoánh nín thở, ngỡ rằng hắn đã đánh hơi, hồ nghi có kẻ đang rình! Nhưng Hai Khoánh lầm to. Khách lạ cúi mặt, bước vòng quanh để khỏi đập lên một con cuốn chiếu. Con cuốn chiếu thu mình, khoanh tròn như khu ốc. Hắn nhặt nó, đưa lên mũi hửi rồi khom lưng thả nó trên chiếc lá khô.

Hắn leo lên ngọn cây thao lao, một tay vịn nhánh cây, một tay nắm quai chiếc va li. Hai Khoánh hiểu rằng hắn quan sát địa thế, tìm nơi an toàn nhứt. Rồi hắn trở xuống đất, cố sức trèo lên gành Đá Trắng.

- Được rồi! Mình đi nom theo, hắn sẽ giựt mình. Hắn như con cọp hoang. Trước khi đánh cọp, mình nên biết cọp làm ổ chỗ nào rồi mới “điệu hồ ly sơn.”

Chờ khi hắn khuất dạng, Hai Khoánh trở về động đá dưới sườn đồi, lục lạo mớ cơm nguội còn sót trong nồi đất. Đêm đến, anh ta nằm co chịu lạnh, không dám đốt lửa...

Hôm sau, Hai Khoánh mặc quần rách, ở trần, lên bờ suối hái mớ rau má, chặt ống tre lồ ô để đựng nước.

Từ phía sau lưng, Hai Khoánh chợt nghe tiếng gọi:

- Chú em ơi!

Người vừa gọi chính là “hắn”. Hắn cũng ở trần, ngồi dựa lưng vào bó củi khô. Hai Khoánh hỏi nhanh:

- Ủa! Ai đó?

Rồi lộ vẻ sợ sệt, để khách lạ dừng chạy đi chỗ khác. Hắn đưa tay ngoắc, với thái độ đàn anh kẻ cả, nói đúng hơn là hắn tự phong chức chúa đảo.

Khách lạ mỉm cười:

- Vậy mà tôi tưởng ở hòn Móng Tay này chẳng có ai, trừ tôi ra.

Hai Khoánh gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ như “đại ca” vậy. Dè đâu còn người thứ hai là “đại ca”. Đại ca tới đây hồi nào? Lập nghiệp bao lâu năm ở sườn đồi phía mặt trời lặn hay phía mặt trời mọc? Đại ca có vợ con gì chưa?

Khách lạ bèn móc trong túi đem ra gói thuốc rê, vét mớ thuốc nát, chia cho Hai Khoánh một điếu. Khách giới thiệu:

- Tôi vừa giết vợ...

Rồi lẩm bầm, nhìn chòng chọc vào mắt Hai Khoánh:

- Giết vợ rồi giết luôn con...

Hai Khoánh kêu lên:

- Ngán quá! Vợ con của ai?

- Cửa tôi chớ của ai? Ông già vợ tôi đánh mõ, tri hô... Nửa đêm, xóm giềng xách gậy, xách hèo tới vây bắt. Tôi ra bờ biển, mướn người đưa ra ngoài hòn để ở tù theo ý muốn của mình. Còn chú em?

- Dạ, tôi ăn cắp vặt trong xóm vì túng tiền, thua cờ bạc, nợ nần kêu réo. Chủ nợ thừa tôi. Tôi ở khám Rách Giá, chạy ra đây.

Khách lạ nhướng mắt:

- Giới thiệu. Nhưng khi trốn, chú em có giết bạn tù hoặc lính của tù không.

- Không.

Khách đưa tay vỗ nhẹ lên đầu Hai Khoánh:

- Xin lỗi. Thế là chú em... phải là em nuôi của tôi. Tội của chú em nhẹ quá. Bất quá, nhà nước Tây chồng án. Hồi đó chú em bị kêu án mấy tháng?

- Hai năm.

- Mai chiều, rủ ro bề gì chú em ở bốn năm, chồng án gấp đôi. Còn tôi đây thì...

Bấy giờ, Hai Khoánh tung ra luận điệu: nếu trốn thoát suốt hai mươi năm thì kể như trắng án. Khách lắc đầu:

- Chú em ở đâu?

Hai Khoánh đáp thật tình, cố ý mời khách lạ đến hang đá của anh ta để rồi sau đó, anh ta đến thăm viếng xã giao, dò xét cái xảo huyệt... có chiếc va li quá nặng của khách. Vừa bước vào hang khách mừng rỡ quá mức, thấy món gì cũng thêm.

- Chuối chín hả? Cho vài trái coi! Chuối ở đâu vậy? Tôi mới trốn ra đây vậy bữa, cơm gạo, áo quần, thức ăn.... món gì cũng thiếu. Còn thứ gì ăn được nữa không?

Hai Khoánh cố che giấu sự khinh bỉ đối với anh chàng “đại ca” nhỏ nhen ấy. Nhưng gậy gổ, giảng luân lý với kẻ giết đàn bà, giết con nít là điều ngu xuẩn, hơi đâu khảy đòn vào tai trâu, mức nước đổ lá môn. Phải tương kế tựu kế, áp dụng triệt để câu quân tử tham tài, tiểu nhân tham thực:

- Dạ, tôi vừa gài bẫy, bắt được một con gà rừng, buộc giò nó ngoài gốc cây...

- Cho tôi mượn luông.

Hai Khoánh chẳng tài nào chịu đựng nổi con người khả ố đó nữa:

- Để tôi ăn chớ! Nếu thêm, đại ca chia nửa con.

- Tôi muốn ăn bộ đồ lòng gà.

Vừa nói, khách lạ vừa bước tới, vắn hòng con gà rừng, rút trong lưng quần đem ra một “cây dao con chó,” mổ bụng gà, cắt gan, ruột và thịt nạc ở đùi.

Khách từ giã. Hôm sau khách lại tới viếng Hai Khoánh:

- Còn gạo không? Chừng nào chú em vô trong bờ mua gạo?

Hai Khoánh đáp:

- Dạ, sáng mai.

- Nhớ kiếm cho tôi một hộp sữa bò, một cân bột nấu chè ăn chơi.

Hai Khoánh cau mày:

- Dạ, tôi ăn cắp gạo của thiên hạ. Sữa bò và bột là những món phải mua tại tiệm quán, lúc ban ngày, với tiền bạc sòng phẳng.

Khách lạ gãi lưng sột sột:

- Dễ quá. Tôi chỉ chờ dùm chú em... Ở xóm Rạch Giồng, tiệm quán bán tới khuya, tư bề vắng vẻ. Tôi thêm sữa bò quá chừng quá đổi. Chú em phải đi gấp. Bằng không thì đừng vác mặt trở về hòn Móng Tay này. Cực chẳng đã, tôi phải nhờ chú em. Chẳng lẽ tôi lén về để họ nhìn mặt, bắt bỏ tù mãi đời. Tôi muốn sống chừng... mười lăm năm nữa... Ồ! Đúng mười lăm năm nữa là đủ.

*

* *

Hai Khoánh xuống ghe, trương buồm... bao nhiêu công chuyện quan trọng to tát mà anh ta cần thực hiện! Rõ ràng “khách lạ” nọ là kẻ gian mà không ngoan. Hắn thú nhận đã giết vợ con, quê quán ở Rạch Giồng, người ở Rạch Giồng có thể nhìn mặt hắn. Va Li của hắn chứa một số vàng bạc hoặc á phiện lậu dù cho cho hắn... ăn chơi đến mười lăm năm ròng rã.

Vừa tới Rạch Giồng. Hai Khoánh đến tiệm tạp hoá, uống liên tiếp hai chén rượu. Việc sát nhơn của “khách lạ” còn nóng hổi, dân chúng bàn tán xôn xao. Đại khái, “khách lạ” nọ tên là Nguyễn Văn Hi, làm mướn cho ông chủ Tân, nhờ ăn nói có duyên, tên Hi tư tình với cái gái chủ nhà. Cô gái nọ mang thai. Để cứu vớt danh giá cho dòng họ, chủ Tân đem con gái gả cho một phú thương, tuổi hơn năm chục, đã chết vợ. Tên Hi buồn rầu, bỏ xứ đi bất tàm tích.

Bốn năm sau, tên Hi lại xuất hiện, giết người tình và đứa bé.

Hai Khoánh hỏi người chủ tiệm:

- Nhà ông chủ Tân gần hay xa?

- Cái nhà ngói ba căn hai chái kia kia!

- Thằng Hi hèn hạ quá.

Chủ quán nói:

- Nó hèn nhưng nó có tài cao bay xa chạy nên nó cứ sống nhàn hoà. Nghe đâu ông chủ Tân đặt giải thưởng năm trăm đồng cho ai điếm chỉ nơi nên Hi ẩn náu.

Thế là Hai Khoánh vững bụng. Anh ta sẽ điếm chỉ tên Hi để lãnh thưởng, để loại trừ một kẻ giết vợ giết con, để thanh toán một người bạn quá tham ăn, bóc lột kẻ yếu thế. Hai Khoánh lắm bẫm:

- Nếu không mang tội giết người, tên Hi còn hung dữ gấp mười. Mình làm một việc... nhơn đạo, đoái công chuộc tội.

Đến nhà ông chủ Tân. Hai Khoánh lân la, tự giới thiệu rồi trình bày kế hoạch. Chủ Tân mừng quýnh vì Hai Khoánh tả rất đúng hình dáng kẻ sát nhân, mắt xếch, có xăm nơi bắp tay. Chỉ có một chi tiết khó hiểu: chiếc va li đựng vàng hoặc á phiện lậu, đã cho tên Hi sống trên nhưng lặn suốt mười lăm năm.

Chủ Tân nói ri vào tai Hai Khoánh:

- Tôi hứa chia phần nửa cái va li á phiện đó với chú em. Hạ được thằng hi, tôi hã dạ rồi. Điều quan trọng là đừng cho ai biết nó mang cái va li kéo thẩu tai chủ quận, chủ tỉnh. Tôi gửi chú em đi Châu Đốc, cuộc rầy tại Núi Dài, nơi nhà người bà con. Ở Núi Dài, dân trên núi sống thanh thoi, Tây tà chẳng bao giờ dám tới xét giấy thuế thân. Với phân nửa va li á phiện, chú em sẽ mua đất, trở thành điền chủ.

Hai Khoánh cau mày:

- Tôi chỉ buồn buồn... Thiên hạ sẽ đàm tiếu, họ khinh khi cho tôi là đứa phản bạn!

Chủ Tân cười dòn dã:

- Chú em kết bạn, uống máu, ăn thề với nó hồi nào mà sợ thần thánh... Hoặc lương tâm cắn rứt? Dễ quá, lúc về già, chú em cất một cái am ở Núi Dài, tha hồ ăn năn xám hối. Và lại, đạo Phật, đạo Lão đều dạy mình trừng trị kẻ gian tà. Nhà nước Tây bắt từ Hi bỏ tù vài mươi năm chớ đâu chặt đầu, xử bắn nó.

Tối hôm ấy, Hai Khoánh vạch ra một kế hoạch khá tinh vi. Tên Hi luôn luôn đứng trên gành Đá Trắng để theo dõi những người lạ mặt bước chân lên hòn Móng Tay. Hai Khoánh về hòn trước một mình, mang theo đậu xanh, sữa hộp và thuốc hút.

- Nó là đứa ham ăn. Gặp đồ ăn, nó mừng quýnh. Sẵn dịp, tôi lên chốt hòn, thăm viếng sào huyết của nó. Ông dẫn bọn gia nhân tới sau, cho ghe cập bãi lúc ban đêm. Ông cứ tới hang đá của tôi. Dọc đường, hễ đi được năm sáu bước là tôi bẻ một vài đọt cây để làm dấu. Phải tìm cho được cái va li của nó.

Chủ Tân nói:

- Nghĩa là tối mai tôi ra hòn. Sáng một, tôi theo dấu, tới hang của chú em rồi lên gành Đá Trắng, sào huyết của thằng Hi... Tôi nói thêm một điều này cho chú em vui mừng: Thằng Hi không biết võ nghệ. Nó chỉ có tài phóng dao mà thôi. Phóng dao chỉ có kết quả khi nào hai người đứng cách xa. Chú em nhớ coi chừng cây dao nó giấu đâu đó. Tôi mang theo hai người võ sĩ, bạn cũ của thằng Hi. Hồi xưa, thằng Hi đánh lộn, vật lộn thua xa hai người đó.

*

**

Hai Khoánh ngồi trong hang mà chờ đợi. Anh ta đoán chừng: ông chủ Tân và bọn gia nhân đã có mặt tại hòn Móng Tay từ hồi hôm. Tại sao tên Hi chưa rời gành Đá Trắng xuống đây? Hay là cơ mưu đã bị tiết lộ?

Ngoài cửa hang, kia... tên Hi đứng thấp thoáng. Hai Khoánh mừng quýnh, kêu to:

- Anh Hi!

Tên Hi trợn mắt trong một thoáng rồi giữ vẻ mặt hồn nhiên bước vào. Hai Khoánh nghe trống ngực đánh thình thịch, nhận rằng mình đã vô ý, gọi hấn đích danh, hấn có thể nghi ngờ.

Vừa vào hang, hấn hỏi nhanh:

- Sữa bò đâu? Tôi thèm thứ đó quá.

Hai Khoánh trao cho hấn hai hộp sữa:

- Lát nữa mình khui ra, uống mỗi đứa một chén, bổ khỏe lắm.

- Đâu được. Mình đem sữa bò lên gành Đá Trắng dự trữ phòng khi đau ốm. Sữa bò là vị thuốc. Sao! Ở Rạch Giồng, thiên hạ làm ăn vui vẻ chớ? Có ai nhắc tới tên tôi không?

- Dạ, tôi lén ăn trộm rồi về, sợ ngoài này đại ca nóng lòng trông đợi. Đói bụng quá. Đại ca có món gì ăn sốt dẻo không?

- Có gì đâu! Bây giờ mời chú em lên gành Đá Trắng thăm mấy “nhà cửa” của tôi một lần cho biết. Tụi mình sẽ uống một vài hộp sữa cho khỏe.

Hai Khoánh mừng ra mặt. Anh ta đi theo sau tên Hi. Thỉnh thoảng, Hai Khoánh vớ tay, ngắt một vài đọt cây, bỏ lại sau lưng để làm dấu cho chủ Tân theo dõi.

Đến cách gành Đá Trắng chừng mười bước, tên Hi ngồi xuống:

- Chú em mệt chưa?

Hai Khoánh sanh nghi “phải chăng hấn rủ mình lên thủ tiêu cho gọn?”

Tên Hi xăn tay áo, cầm hai hộp sữa bò, nhìn nhãn hiệu rồi cười giòn:

- Chú em đừng sợ sệt. Lát nữa tôi chết.

Hai Khoánh hốt hoảng:

- Dạ, đại ca đừng nói bậy.

- Chú em ngồi xuống. Chú em làm gì mà biết tôi tên Hi? Đừng nói dối với kẻ sắp chết như tôi. Chú em phản tôi, kêu thằng cha chủ Tân ra đây hả?

Nói xong, tên Hi lắc đầu, tiếp lời:

- Sao, chủ Tân nói sao? Nó nói tôi giết ai?

Hai Khoánh cúi mặt, im lặng.

Tên Hi rút cây "dao con chó" nạt to:

- Nói thiệt đi. Chủ Tân nói tôi giết ai?

- Dạ... dạ... nó nói đại ca giết vợ rồi giết luôn đứa con mới ba tuổi.

Tên Hi cười sặc sụa:

- Chú em là... đồ con nít, bày mưu diệu hỏ ly sơn, để chiếm đoạt cái va li hả? Chừng nào chủ Tân tới đây? Nói mau...

- Dạ, lát nữa ông tới.

Rồi Hai Khoánh chấp tay lạy:

- Em có tội đáng chết. Xin đại ca trốn tránh đi. Em chịu trách nhiệm với chủ Tân. Thà là nhà nước Tây bắt em bỏ tù chồng án. Em đâu dám để họ bắt sống đại ca.

Tên Hi chẳng cần nghe lời năn nỉ của Hai Khoánh. Hắn trèo lên gành đá, nép mình rồi trở xuống:

- Nó tới bây giờ, nó đi với hai thằng thầy nghề võ. À! Lát nữa chú em dẫn nó qua cái hang của tôi. Đây nè!

Hai phút sau. Hai Khoánh trở mắt, thấy một đứa bé mạnh khỏe chừng bốn tuổi đang bú tay. Trong hang, có manh chiếu nhỏ, cái gối nhỏ.

Thằng bé chạy lại ôm chân Hi.

Tên Hi hôn nó rồi trao cho Hai Khoánh.

Hai Khoánh run tay:

- Trời!

- Đừng cãi lời tao. Nó nằm trong cái va li của tao đó. Nó là cục vàng, là cục á phiện lậu của tao đó. Dem nó trả lại cho chủ Tân. Nó ăn cục không được. Nó đòi ăn chuối chín, ăn gan gà. Suốt đêm, nó dứt sữa rồi mà còn đòi bú...

Nói xong, tên Hi chép miệng:

- Hai Khoánh mày tệ quá.

Hai Khoánh ôm mặt khóc. Tên Hi tiếp lời:

- Khóc làm gì? Mỗi lần mày học khôn như vậy là một phen giết hại thiên hạ. Tao đi đây...

*

* *

Đoàn người trở xuống sườn núi. Ông chủ Tân bồng đứa cháu ngoại, hai tên võ sĩ cúi đầu. Hai Khoánh nhìn dáo dác ra phía sau.

Bỗng nhiên, Hai Khoánh ôm ngực, ngã xuống.

Chủ Tân la hoảng:

- Nằm xuống! Nó tấn công.

Tên võ sĩ thứ nhứt đỡ Hai Khoánh:

- Thằng Hi trở tài phóng dao bay! Giỏi thiệt.

Chủ Tân nói gắt:

- Thằng Hi! Nó là đồ chó chết. Trời hại nó.

Tên võ sĩ thứ nhì trợn mắt:

- Đừng chửi thằng Hi. Kìa... Nó chứ ai?

Từ trên gành Đá Trắng, một bóng người lão đảo rơi tòm xuống biển sâu thẳm.